



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 16

Ngày 08/6/2021

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúcý

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

CIEW
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ♦ Bộ Thương mại Hoa Kỳ thông báo kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm sợi dún polyester (PTY) của Việt Nam.....**3**
- ♦ Ủy ban hành kết luận sơ bộ xác định ống thép chính xác có xuất xứ từ Việt Nam không bán phá giá và không nhận trợ cấp.....**3**
- ♦ Thổ Nhĩ Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sợi kéo dẫn toàn phần có xuất xứ từ Việt Nam và Hàn Quốc.....**4**
- ♦ Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam.....**5**

TIN THẾ GIỚI

- ♦ Ấn Độ áp thuế chống bán phá giá đối với hóa chất Methyl Acetoacetate' nhập khẩu từ Trung Quốc.....**6**
- ♦ Úc áp thuế chống bán phá giá đối với ống thép nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc.....**7**
- ♦ Úc cân nhắc đưa Trung Quốc ra WTO về tranh chấp rượu vang.....**7**

TIN WTO

- ♦ Căng thẳng Malaysia và EU tại WTO.....**10**

Bộ Thương mại Hoa Kỳ thông báo kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm sợi dún polyester (PTY) của Việt Nam

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM), Bộ Công Thương nhận được thông tin về việc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) thông báo kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm sợi dún polyester (PTY) của Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Thái Lan và Việt Nam.

Trong vụ việc này, các doanh nghiệp Việt Nam được xác định biên độ phá giá ở mức từ 2,67% đến 22,82%.

Biên độ phá giá sơ bộ của các doanh nghiệp In-đô-nê-xi-a từ 7,45% đến 26,07%. Biên độ phá giá của các doanh nghiệp Thái Lan ở mức 14,8-56,08%. Trong khi đó, tất cả các doanh nghiệp của Ma-lai-xi-a phải chịu mức thuế là 17,35%.

Sau khi ban hành kết luận sơ bộ, theo thông lệ các vụ việc trước đây, DOC có thể tiến hành thẩm tra tại chỗ

đối với doanh nghiệp trong thời gian tới để xác minh lại các thông tin đã gửi trong bản trả lời câu hỏi. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Hoa Kỳ thông báo sẽ không tiến hành thẩm tra tại chỗ mà yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp thông tin bổ sung để thẩm tra số liệu trước khi đưa ra kết luận cuối cùng. Do đó, trong thời gian tới, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sợi PTY liên quan tiếp tục hợp tác chặt chẽ, đầy đủ với cơ quan điều tra và Cục PVTM để đảm bảo kết quả tích cực của vụ việc.

Vụ việc được DOC khởi xướng điều tra từ ngày 17 tháng 11 năm 2020 và dự kiến ban hành kết luận cuối cùng trước ngày 09 tháng 10 năm 2021.

Tài thông báo của DOC tại đây.

Nguồn: Cục PVTM

Úc ban hành kết luận sơ bộ xác định ống thép chính xác có xuất xứ từ Việt Nam không bán phá giá và không nhận trợ cấp

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, Ủy ban chống bán phá giá Úc (ADC) ban hành kết luận điều tra sơ bộ và báo cáo dữ liệu trọng yếu trong vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) đối với ống thép chính xác có xuất xứ từ Việt Nam, Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Quốc (mã vụ việc 550). Theo số liệu thống kê của Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Úc năm 2019 đạt hơn 15 triệu USD.

Về cáo buộc tình hình thị trường đặc biệt (PMS), ADC cho rằng không có bằng chứng cho thấy có sự khác biệt về giá nguyên liệu giữa Việt Nam và các nước khác; và không có sự tác động của Chính phủ làm lệch lạc giá trị thông thường; các văn bản quy hoạch định hướng tổng thể cho ngành thép không còn hiệu lực ảnh hưởng. Chính vì vậy, ADC kết luận không tồn tại PMS tại Việt Nam.

Về cáo buộc bán phá giá và trợ cấp, tất cả các doanh nghiệp Việt Nam đều được kết luận có biên độ bán phá giá âm (không bán phá giá) và không nhận trợ cấp hoặc nhận trợ cấp không đáng kể từ Chính phủ. Cụ thể, biên độ bán phá giá xác định cho các doanh nghiệp Việt Nam từ -12,2% tới -6,5%; biên độ trợ cấp từ 0% tới 0,01%.

Về mối quan hệ nhân quả, ADC kết luận hàng hóa từ Việt Nam và Đài Loan không gây ra thiệt hại đáng kể. Thiệt hại của ngành sản xuất trong nước xuất phát từ hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc và Hàn Quốc. Mức thuế CBPG sơ bộ mà các nhà sản xuất, xuất khẩu Hàn Quốc bị áp dụng là 6,2%; tổng mức thuế CBPG và CTC mà các nhà sản xuất, xuất khẩu Trung Quốc bị áp dụng từ 11,9% đến 54,5%.

Trong quá trình vụ việc diễn ra,

Bộ Công Thương đã thường xuyên phối hợp, trao đổi với các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội và các doanh nghiệp liên quan chuẩn bị tốt công tác hỗ trợ doanh nghiệp; đảm bảo sự hợp tác đầy đủ, toàn diện, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo đúng yêu cầu của ADC. Kết luận sơ bộ của ADC đã chứng minh hiệu quả của công tác phối hợp giữa Chính phủ và doanh nghiệp, cũng như sự hợp tác giữa doanh nghiệp và Cơ quan điều tra nước ngoài trong vụ việc điều tra phòng vệ thương mại.

Ở giai đoạn tiếp theo, ADC sẽ gửi khuyến nghị về kết luận cuối cùng để Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Khoa học và Công nghệ Úc đưa ra quyết định chính thức về vụ việc.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Trang Nhung, Hà Văn Hiếu

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 110)

Email: nhungntr@moit.gov.vn; hieuhv@moit.gov.vn

Xem chi tiết thông tin về kết luận sơ bộ tại đây.

Nguồn: Cục PVTM

Thổ Nhĩ Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sợi kéo dẫn toàn phần có xuất xứ từ Việt Nam và Hàn Quốc

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, Bộ Thương mại Thổ Nhĩ Kỳ (Cơ quan điều tra) đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm sợi kéo dẫn toàn phần có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam và Hàn Quốc.

1. Thông tin về vụ việc

- Sản phẩm bị điều tra: Sợi kéo dẫn toàn phần (Polyester fully draw yarn) thuộc mã HS 5402.47.

- Nguyên đơn: Công ty Korteks Mensucat Sanayi ve Ticaret A.Ş.

- Thời kỳ điều tra: 01/01/2020-31/12/2020 đối với bán phá giá; và 01/01/2018-31/12/2020 đối với thiệt hại.

- Tham gia làm Bên liên quan:

Theo luật pháp Thổ Nhĩ Kỳ,

các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài; Chính phủ của nước xuất khẩu, các nhà nhập khẩu, hiệp hội, các nhà sản xuất hàng hóa tương tự tại Thổ Nhĩ Kỳ... được coi là các bên quan tâm. Tuy nhiên chỉ các bên trình diện với Cơ quan điều tra bằng cách trả lời bản câu hỏi điều tra hoặc nộp bình luận, ý kiến trong thời hạn quy định mới được coi là bên liên quan trong cuộc điều tra.

Các nhà sản xuất, xuất khẩu quan tâm cần gửi đăng ký tham gia vụ việc, các thông tin, bằng chứng liên quan và trả lời bản câu hỏi điều tra theo đúng thể thức và thời hạn quy định.

- Thời hạn gửi Bản trả lời câu hỏi điều tra: là 37 ngày kể từ ngày thông báo khởi xướng điều tra (tức là kể từ ngày 02 tháng 6 năm 2021).

- Ngôn ngữ bắt buộc: tiếng

Thổ Nhĩ Kỳ. Ngoại trừ bản trả lời câu hỏi có thể được nộp bằng tiếng Anh hoặc tiếng Thổ Nhĩ Kỳ; mọi thông tin, tài liệu, ý kiến, trao đổi... phải sử dụng bằng tiếng Thổ Nhĩ Kỳ.

- Cách thức gửi thông tin, tài liệu, bản trả lời câu hỏi: Mọi thông tin phải được nộp đồng thời dưới dạng bản mềm (đĩa CD hoặc DVD hoặc ổ USB) và bản cứng (ngoại trừ bản sao các hóa đơn chứng từ chỉ cần nộp dưới dạng bản mềm). Các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài có thể nộp bản trả lời câu hỏi và ý kiến liên quan thông qua địa chỉ: ithebys@ticaret.gov.tr.

2. Một số khuyến nghị ứng phó

Cục PVTM khuyến nghị các hiệp hội và doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan một số vấn đề sau:

- Gửi yêu cầu, đăng ký tham gia vụ việc tới Cơ quan điều tra để được xem xét là bên liên quan chính thức trong vụ việc;

- Cân nhắc phối hợp với đơn vị tư vấn, luật sư có kinh nghiệm xử lý vụ việc PVTM tại thị trường Thổ Nhĩ Kỳ;

- Đọc kỹ các tài liệu liên quan; trả lời đầy đủ và nộp Bản trả lời câu hỏi điều tra theo đúng hình thức và thời hạn quy định;

- Liên lạc thường xuyên, hợp tác toàn diện với Cơ quan điều tra trong suốt quá trình vụ việc diễn ra. Cục PVTM khuyến nghị cần làm rõ các yêu cầu của Cơ quan điều tra trước khi có bất kỳ hành động nào.

- Thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin hiệp hội, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tại Việt Nam; với các đối tác nhập khẩu của Thổ Nhĩ Kỳ để nâng cao tiếng nói, yêu cầu Cơ quan điều tra xem xét đầy đủ lợi ích kinh tế xã hội và quyền lợi của người tiêu dùng.

- Thường xuyên trao đổi với Cục PVTM để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

***Lưu ý: Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ trong bất cứ giai đoạn nào của quá trình điều tra sẽ dẫn tới việc Cơ quan điều tra sử dụng các chứng cứ sẵn có (thường là bất lợi). Việc bị áp dụng biện pháp biện pháp chống bán phá giá sẽ làm giảm lợi thế cạnh tranh, có nguy cơ mất một phần hoặc toàn bộ thị trường xuất khẩu cho ngành sản xuất trong nước của Thổ Nhĩ Kỳ và/hoặc các đối thủ từ các quốc gia khác.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 024.7303.7898. Chuyên viên chính: Nguyễn Thúy. Di động: 0904545869. Email: thuyngth@moit.gov.vn; ducpg@moit.gov.vn.

Tài các tài liệu liên quan tại đây.

Nguồn: Cục PVTM

Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 3283/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, 01 năm trước khi kết thúc thời hạn áp dụng biện pháp chống bán phá giá, Bộ trưởng Bộ Công Thương ra quyết định tiến hành rà soát cuối kỳ đối với việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá. Nội dung rà soát cuối kỳ được quy định chi tiết tại Khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 63 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Cục Phòng vệ thương mại thông báo chính thức tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ của vụ việc. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 62 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo này của Cơ quan điều tra, nhà sản xuất trong nước có quyền nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá. Thời hạn Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ chậm nhất là ngày 03/7/2021.

Hồ sơ phải được nộp tại Cục Phòng vệ thương mại trong thời hạn trên theo địa chỉ như sau:

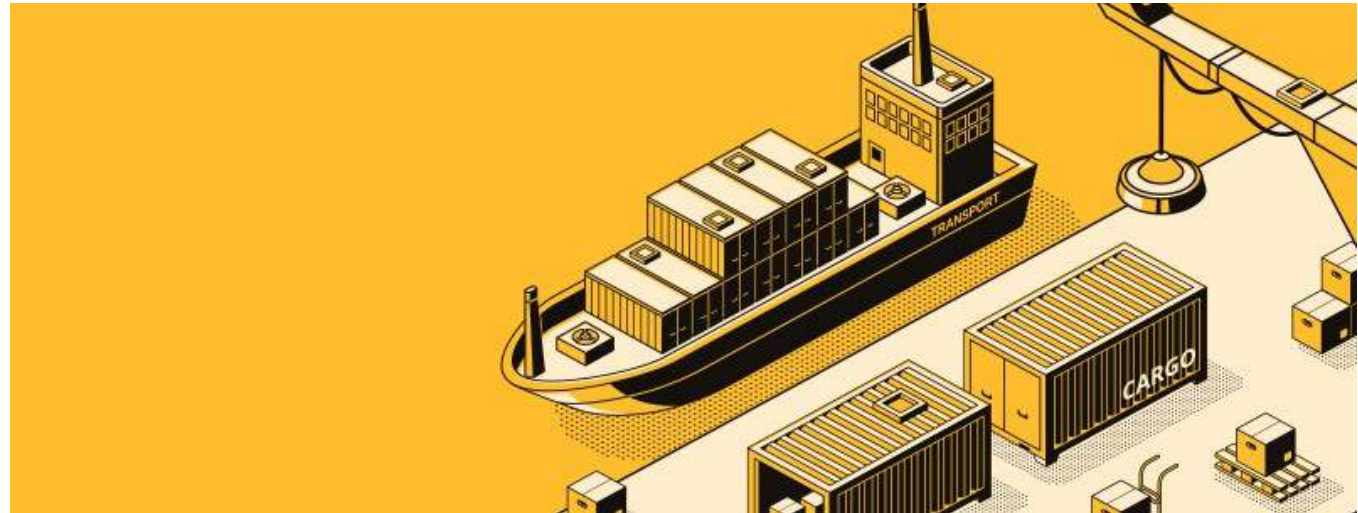
Cục Phòng vệ thương mại - 23
Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Email: giaovq@moit.gov.vn

Điện thoại: (024) 7303.7898,
máy lẻ 112

Nguồn: Cục PVTM

Án Độ áp thuế chống bán phá giá đối với hóa chất Methyl Acetoacetate' nhập khẩu từ Trung Quốc



Tổng vụ Phòng vệ Thương mại (DGTR) – cơ quan điều tra vụ việc chống bán phá giá đối với mặt hàng Methyl Acetoacetate nhập khẩu từ Trung Quốc, đã đề nghị lên Bộ Tài chính xem xét ra quyết định cuối cùng đối với hóa chất này sau khi tiến hành điều tra.

Hóa chất Methyl Acetoacetate đã được áp thuế chống bán phá giá trước đó, đây là vụ việc rà soát hoàng hôn. Trước đó, công ty Laxmi Organics industries Ltd đã nộp đơn yêu cầu lên DGTR đề nghị tiến hành rà soát sau khi các mức thuế bị áp hết hiệu lực.

Methyl Acetoacetate được sử dụng trong công nghiệp dược phẩm, công nghiệp hóa chất nông nghiệp, công nghiệp polyme và làm chất phản ứng

trong các ngành công nghiệp khác. Đây là chất lỏng trong suốt, không màu và cũng được sử dụng như một chất tạo hương vị và chất tạo màu.

Nếu Bộ Tài chính ra quyết định tiếp tục áp thuế đối với sản phẩm Methyl Acetoacetate của Trung Quốc, thì mức thuế chống bán phá giá hiện được áp sẽ tiếp tục trong vòng 5 năm tới, cụ thể là 0,277 USD/kg đối với Methyl Acetoacetate do công ty Nantong Acetic Acid Chemical Co Ltd của Trung Quốc sản xuất. Đối với tất cả các nhà sản xuất và xuất khẩu khác từ Trung Quốc, thuế chống bán phá giá đã được áp ở mức 0,404 USD / kg.

Nguồn: Reuters

Úc áp thuế chống bán phá giá đối với ống thép nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc



Ủý ban Chống bán phá giá của nước này cho biết ngày 1/6 vừa qua, Úc đã áp thuế chống bán phá giá sơ bộ lần lượt là 6,2%, 9% và 51,6% đối với ống thép từ Trung Quốc và Hàn Quốc, trong đó loại trừ các sản phẩm nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc) và Việt Nam.

Cơ quan này cho biết đã có đủ cơ sở để thông báo cuối cùng về thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với ống thép nhập khẩu từ Trung Quốc từ Hàn Quốc. Các mức thuế này sẽ có hiệu lực vào ngày 2 tháng 6 năm 2021.

Bên cạnh đó, Ủy ban thông báo các sản phẩm ống thép của Việt Nam và Đài Loan (Trung Quốc) sẽ không

bị áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp sau khi cơ quan này tiến hành điều tra và cho biết không có đủ cơ sở để áp thuế.

Trước đó, các mức thuế sơ bộ đã được áp cho ống thép của Trung Quốc và Hàn Quốc ở mức lần lượt là 6,2%, 9% và 51,6% từ ngày 31 tháng 3 năm 2020. Ủy ban cho biết cơ quan này sẽ đưa ra các đề nghị cuối cùng với Bộ Công nghiệp, Khoa học và Công nghệ trước ngày 23 tháng 7, sau đó Bộ sẽ quyết định có ra thông báo cuối cùng áp thuế bán phá giá và thuế chống trợ cấp hay không.

Quy mô thị trường Úc đối với các sản phẩm thép là khoảng 21.500 tấn vào năm 2019, theo số liệu của ủy ban cung cấp. Các sản phẩm trong vụ việc được phân loại theo các mã HS như sau: 7306.3030, 7306.5045, 7306.6121 và 7306.6910.

Nguồn: Reuters

Úc cân nhắc đưa Trung Quốc ra WTO về tranh chấp rượu vang



với rượu nhập khẩu từ Úc và tiến hành áp thuế sơ bộ. Tiếp tục vào tháng 12 năm 2020, Trung Quốc bổ sung thêm vào mức thuế tạm thời khoảng 6,3% đến 6,4%, sau khi tiến hành điều tra về các chính sách trợ cấp rượu vang của chính phủ Úc.

Ông Dan Tehan cho biết “Chúng tôi đã làm việc rất chặt chẽ với ngành công nghiệp rượu vang của Úc để hiểu được các thiệt hại do các hành động áp thuế mà Trung Quốc đã thực hiện. Chúng tôi sẽ đưa ra thông báo về việc liệu chúng tôi có đưa vụ việc lên WTO liên quan đến rượu trong những thời gian tới hay không.”

Bộ trưởng Bộ Thương mại Dan Tehan cho biết Úc đang xem xét liệu họ có nên đề Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) tham gia vào một cuộc tranh chấp đang diễn ra với Trung Quốc hay không.

Vào tháng 3 vừa qua, Bộ thương mại Trung Quốc đã công bố mức thuế chống bán phá giá từ 116,2% đến 218,4% đối với rượu vang nhập khẩu của Úc - các biện pháp này có hiệu lực trong vòng 5 năm. Năm 2020, Trung Quốc đã tiến hành một cuộc điều tra chống bán phá giá đối

Cả chính phủ Úc cũng như Hiệp hội Rượu vang bao gồm các nhà sản xuất nho và rượu vang ở nước này - đã nhiều lần bác bỏ cáo buộc bán phá giá của Trung Quốc.

Trước đây, Úc đã tuyên bố rằng Trung Quốc là “thị trường có giá cao

nhất” đối với rượu vang của Úc, nơi các nhà xuất khẩu kiếm được nhiều lợi nhuận hơn so với bất kỳ quốc gia xuất khẩu khác. Trung Quốc là điểm đến hàng đầu cho xuất khẩu rượu vang của Úc.

Úc là một trong số ít quốc gia phát triển trên thế giới xuất khẩu nhiều hơn nhập khẩu sang Trung Quốc. Mỗi quan hệ giữa Úc và Trung Quốc đã xuống dốc không phanh kể từ khi Úc kêu gọi cộng đồng quốc tế điều tra độc lập về sự xuất hiện và lây lan của Covid-19 tại Trung Quốc.

Trung Quốc đã áp đặt một loạt các biện pháp nhằm chống lại hàng hóa xuất khẩu của Úc sang nước này, bao gồm 80,5% thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với lúa mạch của Úc. Úc đã yêu cầu Tổ chức Thương mại Thế giới hòa giải và vào ngày 28 tháng 5, cơ quan thương mại quốc tế đã ra thông báo một ban hội thẩm giải quyết tranh chấp để giải quyết vấn đề này.

Tehan nhắc lại lời kêu gọi của Úc tham gia đối thoại với Trung Quốc để giải quyết các vấn đề đang chờ xử lý



- điều mà Úc đã thực hiện nhiều lần trước đó. Và cho đến nay, tôi chưa có phản hồi về thư từ phía Trung Quốc, và hy vọng là cả hai quốc gia có thể ngồi xuống và giải quyết những vấn đề này. Đối thoại là cách tốt nhất để giải quyết các vấn đề”. Trong khi đó, Tehan cho biết Úc đang tìm cách tìm kiếm thị trường mới cho các sản phẩm của mình. Úc hiện đang đàm phán một hiệp định thương mại tự do với Vương quốc Anh và Liên minh châu Âu. Ông nói thêm: “Chúng tôi luôn tìm kiếm những cơ hội khác mà chúng tôi có thể theo đuổi, cho dù đó là thông qua các đối tác thương mại hiện tại hay bằng cách mở ra những con đường mới để có thể khắc phục tình hình hiện tại.

Căng thẳng giữa các nước đã tăng vọt trong những tháng gần đây, xấu đi đáng kể sau khi Australia ủng hộ lời kêu gọi điều tra toàn cầu về việc Trung Quốc sớm xử lý Covid-19. Kể từ đó, Bắc Kinh đã thực hiện một số biện pháp hạn chế hàng nhập khẩu của Australia, từ áp dụng thuế quan đến áp đặt các lệnh cấm và hạn chế khác. Trung Quốc đã áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với lúa mạch nhập khẩu từ Úc lên mức 80,5% vì cho rằng Úc đã bán lúa mạch thấp hơn giá thị trường cho Trung Quốc, tiếp theo Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với rượu vang nhập khẩu từ Úc lên đến 212%. Mặt hàng tiếp theo bị cũng đã cấm nhập khẩu là thịt bò, thịt cừu, len, than đá và gỗ tròn, nhằm “ngăn chặn các loài gây hại xâm nhập vào Trung Quốc và bảo vệ an toàn sinh học và lâm nghiệp”. Các lệnh cấm đối với quặng đồng, tinh quặng đồng và quặng sắt.

Điều này đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến hàng hóa xuất khẩu của Úc vì Trung Quốc là một trong những đối tác xuất khẩu hàng đầu của Úc.

Nhìn chung, các mặt hàng xuất khẩu được bị hạn chế có trị giá lên tới khoảng 25 tỷ đô la vào năm 2019, chiếm 1,3% tổng sản phẩm quốc nội của Úc, theo số liệu của Bộ Thương mại nước này đưa ra.

Úc là một trong số ít quốc gia phát triển trên thế giới có thịnh dư thương mại với Trung Quốc. Với việc Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Australia, các nhà phân tích dự kiến Úc sẽ bị ảnh hưởng nặng nề bởi các hạn chế. Tuy nhiên, các nhà phân tích cho rằng hiện Úc đã cố gắng kiềm chế thiệt hại bằng cách chuyển hướng nhiều mặt hàng xuất khẩu của mình sang các nước khác. Theo Rajah, sau những hạn chế đó, những mặt hàng tương tự đã tìm thấy các thị trường xuất khẩu khác và thương mại đã tăng khoảng 4,2 tỷ USD tính theo năm đối với những mặt hàng đó, bù đắp phần lớn thiệt hại từ Trung Quốc, theo Rajah.

Tuy nhiên, Úc có một số các ngành phát triển mạnh như than, gỗ, hải sản bất chấp lệnh hạn chế của Trung Quốc. Nổi bật là than, một trong những mặt hàng đang phát

triển mạnh bất chấp lệnh cấm của Trung Quốc. “Các nhà xuất khẩu than của Úc dường như đã khá thành công trong việc chuyển hướng sang các thị trường khác,” ông Rajah cho biết. Vào tháng 1 năm 2021, xuất khẩu than của Úc sang các thị trường khác ngoài Trung Quốc đã tăng 9,5 tỷ đô la so giá trị cùng kỳ hàng năm so với trước khi có lệnh hạn chế của Trung Quốc. Đáng chú ý, than của Úc xuất khẩu sang Ấn Độ đã và đang giành được thị phần lớn.

Trong khi xuất khẩu quặng sắt quặng sắt chiếm khoảng 40% lượng hàng hóa và dịch vụ trị giá tới 153 tỉ USD mà Úc xuất khẩu sang Trung Quốc năm 2020.

Trong khi đó, một số lĩnh vực bị tổn thất nặng nề là thịt bò và rượu vang. Các nhà phân tích nhấn mạnh rằng Úc đã gặp khó khăn trong việc xuất khẩu thịt bò và rượu vang.

Là quê hương của những địa danh sản xuất rượu vang nổi tiếng nhất thế giới như thung lũng Barossa ở Nam Úc và thung lũng Hunter ở New South Wales, Úc hiện đứng thứ

năm thế giới về xuất khẩu rượu vang. Theo trang Wine Australia, hàng năm, ngành công nghiệp rượu vang đóng góp tới 35 tỷ USD cho nền kinh tế Úc. Trước tháng 11 năm 2020, Trung Quốc là thị trường rượu vang lớn nhất của Úc. Tính riêng năm 2019, Trung Quốc đã nhập khẩu 840 triệu USD rượu vang Úc, tương đương hơn 1/3 tổng sản lượng quốc gia này. Con số 840 triệu USD cũng lớn hơn tổng giá trị rượu vang Úc xuất khẩu sang các thị trường Mỹ, Anh và Canada.

Các nhà sản xuất rượu vang Úc đã xây dựng hoạt động kinh doanh tại Trung Quốc trong nhiều năm, nhưng tình hình chỉ thực sự khởi sắc sau khi hai nước ký kết hiệp định thương mại tự do vào năm 2015, loại bỏ 14% thuế quan đối với rượu vang Úc.

Từ năm 2008-2018, xuất khẩu rượu vang của Australia sang Trung Quốc đã tăng từ 73 triệu USD lên hơn 1 tỷ USD. Thành công của rượu vang Úc tại Trung Quốc được cho là nhờ vào chất lượng rượu cũng như giá thành rẻ. Người tiêu dùng Trung Quốc cũng ưa chuộng rượu vang đến

từ Úc hơn các quốc gia Châu Âu bởi các nhãn hiệu của Úc trình bày thông số sản phẩm đơn giản và dễ hiểu trên vỏ chai.

Ngay cả trước khi bị áp thuế, ngành công nghiệp rượu vang của Úc đã có một năm khó khăn. Điều kiện thời tiết khắc nghiệt như mưa đá, hạn hán và cháy rừng ở những vườn nho của Úc đã làm giảm 40% sản lượng rượu trong nửa đầu năm 2020. Đại dịch Covid-19 dẫn tới suy giảm kinh tế tại Trung Quốc cũng khiến số lượng đơn đặt hàng giảm sút.

Tuy vậy, những thiệt hại trên không là gì so với hậu quả mà chính sách thuế quan của Trung Quốc gây ra cho ngành công nghiệp rượu vang Úc. Có thể nói, sau cú đánh của Trung Quốc, khả năng thâm nhập vào thị trường nước này của rượu vang Úc là vô cùng nhỏ, thậm chí bằng không.

Ngành công nghiệp rượu vang của Úc đã phải vật lộn để bù đắp cho sự mất mát của thị trường cao cấp Trung Quốc. Đầu năm nay, Trung Quốc đã áp thuế chống bán phá giá

đối với một số loại rượu vang của Úc, tuyên bố rằng Úc đã bán phá giá và trợ cấp cho việc xuất khẩu rượu vang của mình - và kết quả là làm tổn hại đến ngành rượu vang nội địa của Trung Quốc.

Trong khi Úc đưa vụ việc Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với lúa mạch ra Tổ chức thương mại thế giới (WTO) khiến cho vụ việc càng trở nên phức tạp, thì căng thẳng không dừng tại đó. Đầu tháng 5 vừa qua, Trung Quốc tuyên bố "đình chỉ vô thời hạn" Đối thoại Kinh tế chiến lược Trung Quốc-Úc, cơ chế được khởi động lần đầu tiên vào năm 2014. Thịt bò cũng bị ảnh hưởng khi Trung Quốc ngừng nhập khẩu từ một số nhà cung cấp thịt bò Úc.

Nguồn: Reuters

Căng thẳng Malaysia và EU tại WTO

Malaysia – quốc gia sản xuất dầu cọ lớn nhất thế giới đã yêu cầu cơ quan giải quyết tranh chấp của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) thành lập một ban hội thẩm để kiểm tra Chỉ thị về Năng lượng tái tạo II (REDII - Renewable Energy Directive) và Chỉ thị về tiết kiệm năng lượng (EED) của EU. Malaysia và Indonesia là hai quốc gia tham gia khởi kiện tại WTO. Trong đó, riêng phía Indonesia cho rằng Chỉ thị này của EU đã phân biệt đối xử với nhiên liệu sinh học được sản xuất từ dầu cọ, ảnh hưởng trực tiếp đến ngành công nghiệp dầu cọ của nước này. Phát biểu tại một hội nghị tại Bali, đại diện Bộ Thương mại Indonesia, ông Sondang Anggraini nhấn mạnh: "Chính phủ Indonesia phải chuẩn bị đối mặt với RED II vì quy định này sẽ tác động tiêu cực đến ngành công nghiệp dầu cọ trong nước. Điều quan trọng đối với Indonesia là tìm hiểu kỹ hơn về hành động pháp lý chống RED II." Một số điều khoản của RED II sẽ có hiệu



lực từ ngày 1/1/2021. Dự kiến RED II sẽ được áp dụng tại tất cả các nước thành viên EU vào tháng 6/2021. Đến năm 2030, EU đặt mục tiêu loại bỏ hoàn toàn nhiên liệu sinh học có nguồn gốc từ các loại nguyên liệu thô gây biến đổi khí hậu và mất an ninh lương thực. Theo ông Sondang, có hai khía cạnh chính mà Chính phủ Indonesia khởi kiện EU lên WTO. Còn về phía Malaysia cho biết: Một là chính sách phân biệt đối xử của EU giữa dầu cọ của Malaysia và các nguyên liệu thô từ các nước khác như đậu nành. Hai là sự phân biệt đối xử của EU giữa dầu cọ Malaysia và các sản phẩm nguyên liệu thô có xuất xứ nội khối. Ông Sondang cũng

cho biết xuất khẩu dầu cọ của Malaysia sang các nước châu Âu đã bị sụt giảm do tác động của RED II và EED.

RED II được ban hành năm 2018 và đã tác động tiêu cực đến ngành công nghiệp dầu cọ của Indonesia. Tiếp đó, vào tháng 3 năm 2019, Ủy ban châu Âu thông qua DR theo đó sẽ dần loại bỏ và cấm xăng sinh học làm từ dầu cọ.

Các quốc gia thành viên EU phải chuyển đổi RED II thành luật quốc gia trước ngày 30 tháng 6 năm 2021. Chỉ thị này sẽ phân loại nguyên liệu dầu cọ là có rủi ro thay đổi sử dụng đất gián tiếp (ILUC) cao. Điều này quy định thể hệ nhiên liệu sinh học đầu tiên phải được giới hạn ở mức nhất định vào năm 2020. Tỷ lệ các loại nhiên liệu sinh học và khí sinh học phải đạt ít nhất 1% vào năm 2025 và ít nhất 3,5% vào năm 2030. Thỏa thuận giữa các quốc gia thuộc EU đã lấy lý do rằng dầu cọ là nguyên nhân dẫn đến phá rừng, nên dầu cọ sẽ bị cấm làm nguyên liệu cho xăng sinh học. Thỏa thuận là một

phần trong gói pháp lý rộng hơn nhằm giảm thiểu khí thải nhà kính tại EU ít nhất là 40% (dưới mức năm 1990) vào năm 2030. Theo thỏa thuận khí hậu Paris đạt được vào tháng 12 năm 2015, EU cam kết cắt giảm khí thải nhà kính 40% vào năm 2030, so với mức năm 1990 và đưa vào sử dụng năng lượng tái tạo đạt mức 27%.

Một nghiên cứu do EC tài trợ đã phát hiện dầu cọ và đậu nành có lượng phát thải khí nhà kính gián tiếp cao nhất, xuất phát từ việc phá rừng và bón than bùn có liên quan đến việc canh tác các loại cây trồng này. Lượng dầu cọ được sử dụng ngày càng tăng như là một nguyên liệu chế tạo nhiên liệu sinh học vì rẻ hơn dầu hạt cải được sản xuất tại châu Âu. Một nửa số tiền 6 tỷ euro của EC chi cho dầu cọ được dùng vào diesel sinh học - theo dữ liệu từ Copenhagen Economics. Nghị viện Châu Âu đã đưa ra một phản ứng mạnh mẽ đối với các nước sản xuất dầu cọ ở châu Á. Kể từ đầu năm 2018, cơ

quan này đã kêu gọi một lệnh cấm triệt để việc sử dụng loại dầu này làm nhiên liệu vận tải. Lời kêu gọi nằm trong các cuộc đàm phán với các nước thành viên EU để đạt được thỏa thuận chung cuộc.

Chuyển đổi rừng nhiệt đới thành đồn điền cọ dầu dẫn đến việc tiêu diệt một hệ sinh thái quan trọng nhất của trái đất và phát thải carbon nhiều nhất. Theo đó, cứ một hecta rừng chuyển đổi sẽ làm 174 tấn carbon thoát vào không khí dưới dạng CO₂.

"Khối lượng carbon khi một hecta rừng bị phá để trồng cọ dầu gần tương đương với lượng carbon đưa 530 người bay từ Geneva đến New York ngồi ghế hạng Economy" - Thomas Guillaume, một nhà nghiên cứu tại Phòng Thí nghiệm hệ sinh thái Trường Bách khoa liên bang Lausanne, Thụy Sĩ, khẳng định. Đó là chưa nói đến lượng sinh khối của rừng cọ dầu nuôi sinh vật sống trong đất thấp hơn 90% so với rừng tự nhiên, vì hầu như không có rác thải từ lá khô và gỗ mục. Đất các đồn điền dầu cọ liên tục được làm sạch

bằng thuốc diệt cỏ để giúp công việc của người canh tác thuận lợi hơn, lượng lớn phân hóa học bón để bù đắp cho sự mất màu mỡ của đất càng làm suy giảm các loại côn trùng và giun đất và nhiều loại vi sinh vật có lợi cho môi trường khác. "Lượng sinh khối mà con người lấy đi nhằm sản xuất dầu cọ so với lượng còn lại của hệ sinh thái đã làm nảy sinh nghi ngờ về tính bền vững của hình thái canh tác này" - Guillaume nói khi so sánh vi sinh ở các vùng đất trồng cọ dầu với rừng nhiệt đới.

Indonesia, Malaysia, Thái Lan là những nước sản xuất hầu hết dầu cọ nhập vào châu Âu. Chỉ riêng Indonesia và Malaysia đã sản xuất 85% sản lượng dầu cọ trên thế giới. Dầu thường được sử dụng để chế biến thực phẩm, mỹ phẩm, nhiên liệu sinh học và trong khi giá dầu rẻ mạt, phí tổn môi trường và xã hội lại cao ngất. Mỗi năm, hàng ngàn hecta rừng nhiệt đới biến mất nhằm đáp ứng nhu cầu dầu cọ trên khắp thế giới.

Ủy ban sinh học châu Âu (EBB) – tổ chức đại diện cho 75% các nhà

sản xuất tại EU đã tuyên bố hỗ trợ cho phương pháp ILUC mới trong chỉ thị RED II. EBB cũng hoan nghênh việc áp thuế chống trợ cấp cuối cùng đối với sản phẩm dầu cọ nhập khẩu từ Malaysia.

Đối với vụ việc với Indonesia Cuộc họp tiếp theo của Cơ quan giải quyết tranh chấp theo dự kiến được tổ chức vào ngày 29 tháng 6 năm 2020, tuy nhiên WTO vẫn chưa thể xác nhận liệu một Ban Hội thẩm sẽ được thành lập tại cuộc họp đó hay không. Nếu như một ban hội thẩm được thành lập, nếu phía EU không có bất kỳ sự phản hồi nào từ EU, WTO vẫn có thể mất tới 9 tháng để đưa ra quyết định về khiếu nại của Indonesia. Hồi tháng 7/2020, Malaysia đã thông báo kế hoạch đệ trình hồ sơ kiện EU lên WTO. Trong bản tuyên bố, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Malaysia cho biết Malaysia sẽ tham gia với tư cách là bên thứ ba trong vụ kiện WTO của Indonesia chống lại EU.

Cả EU, Malaysia và Indonesia đều sẽ có cơ hội kháng cáo phán

quyết của Ban hội thẩm, nhưng hiện tại Hoa Kỳ ngăn chặn các nỗ lực thẩm phán mới cho Cơ quan phúc thẩm WTO, khiến cơ quan phúc thẩm không thể hoạt động để ban hành các sắc lệnh. Điều này có nghĩa rằng giải pháp cho tranh chấp hiện tại giữa EU và Malaysia sẽ phải mất một thời gian dài.

Bộ Thương mại Indonesia cho biết tính riêng năm 2018, kim ngạch xuất khẩu dầu cọ của nước này sang thị trường EU đạt 17,2 tỉ USD. Cũng trong năm 2018, Hiệp hội Dầu cọ Malaysia ghi nhận nước này đã xuất khẩu 4,78 triệu tấn dầu cọ thô sang EU. Malaysia đã xuất khẩu 1,94 triệu tấn dầu cọ sang EU vào năm 2020.

Lệnh cấm sử dụng dầu cọ của EU vẫn chưa ảnh hưởng đến xuất khẩu dầu diesel và dầu cọ của Indonesia vì việc thực thi các lệnh phải đến năm 2021 mới diễn ra. Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu của nước này đã bị ảnh hưởng bởi việc áp thuế chống trợ cấp của EU từ tháng 8 năm ngoái.

Nguồn: Reuters